

Bản án số: 175/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 08/04/2025

V/v “Ly hôn giữa bà Q và ông T”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN X, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

2. Ông Vũ Nguyễn Phúc Hậu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh – Thư ký Toà án nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 577/2024/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/03/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thúy Q – sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Số 84/16/12/2 đường T, phường A, quận B, THÀNH PHỐ H.

Bị đơn: Ông Lâm Diên T – sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Số 26 L6 Y đường P, Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, THÀNH PHỐ H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn cũng như bản tự khai bà Võ Thị Thúy Q trình bày: Bà và ông Lâm Diên T chung sống có đăng ký kết hôn ngày 05/8/2013 theo giấy chứng nhận kết hôn số 146, quyền số 01/2013 do UBND Phường A, quận B, THÀNH PHỐ H cấp. Từ năm 2020 hai bên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không giải quyết được, đến tháng 7/2023 hai bên đã sống ly thân, vào ngày 12/3/2024 ông T bị bắt do có hành vi vi phạm pháp luật hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B,

THÀNH PHỐ H. Hiện nay chỉ có một mình bà vừa làm kinh tế vừa nuôi các con nhỏ nên rất vất vả, bà xác định không còn tình cảm với ông T nên xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: có 02 con chung Lâm Huệ M, sinh ngày sinh ngày 22/11/2013 và Lâm Trung K, sinh ngày 25/7/2020. Bà Q yêu cầu được nhận nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có; Nợ chung: không có.

Bị đơn ông Lâm Diên T hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, THÀNH PHỐ H, ngày 26/12/2024 ông T đã có bản tự khai: ông T xác nhận mâu thuẫn giữa ông và bà Q không hàn gắn được, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Hiện nay ông đang bị tạm giam nên không thể chăm sóc, xây dựng hàn gắn cuộc sống vợ chồng, nuôi dạy các con. Nay ông đồng ý ly hôn với bà Võ Thị Thúy Q.

Về con chung: ông đồng ý giao 02 con chung Lâm Huệ M, sinh ngày sinh ngày 22/11/2013 và Lâm Trung K, sinh ngày 25/7/2020 cho bà Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông không cấp dưỡng nuôi con theo ý kiến của bà Q.

Về tài sản chung và nợ chung: ông T xác định không có.

Khi nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đều đảm bảo đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đúng thẩm quyền xét xử, việc tổng đạt các thông báo, giấy triệu tập, quyết định... của Tòa cho các đương sự hợp lệ, đúng với quy định của pháp luật. Vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn, đúng địa điểm, thành phần, đảm bảo thời gian luật quy định, thành phần những người tiến hành tố tụng không thuộc trường hợp phải thay đổi. Xét thấy, theo lời trình bày của bà Q và ông T là phù hợp, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Võ Thị Thúy Q được ly hôn với ông Lâm Diên T, giao 02 con chung cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên, bà Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hình thức, nội dung đơn yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Thúy Q thực hiện đúng quy định tại các Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Võ Thị Thúy Q đối với bị đơn

ông Lâm Diên T có nơi cư trú tại QUẬN X nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[3]. Quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Thị Thúy Q và ông Lâm Diên T có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp.

[4]. Về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn:

Nguyên đơn bà Võ Thị Thúy Q trình bày mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2020 do không còn hòa hợp nhau về mọi mặt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên thường xảy ra gây cãi, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, hai bên đã sống ly thân từ tháng 7/2023. Nay bà xác định tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Lâm Diên T.

Phía bị đơn ông Lâm Diên T hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, THÀNH PHỐ H, ông T đồng ý ly hôn với bà Q nhưng do hoàn cảnh bị hạn chế đi lại nên Tòa án không thể công nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định.

Xét thấy, hai bên đã có thời gian ly thân từ năm 2023 đến nay, xác định không còn tình cảm với nhau. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[5]. Về con chung: Bà Võ Thị Thúy Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung tên Lâm Huệ M, sinh ngày 22/11/2013 và Lâm Trung K, sinh ngày 25/7/2020, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Ông T cũng đồng ý giao con cho bà Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao 02 con chung cho bà Võ Thị Thúy Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Q không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

[6]. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí ly hôn bà Võ Thị Thúy Q và ông Lâm Diên T thuận tình ly hôn trước khi Tòa án mở phiên tòa xét xử nên phải chịu 50% mức án phí quy định đối với yêu cầu xin ly hôn (mỗi bên phải chịu 25% mức án phí theo quy định) theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình.

[8] Về quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Thúy Q và ông Lâm Diên T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 147, Điều 189, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2008; điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Võ Thị Thúy Q và ông Lâm Diên T

(Giấy chứng nhận kết hôn số 146, quyển số 01/2013, ngày 05/8/2013 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, THÀNH PHỐ H cấp không còn giá trị kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật).

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Lâm Huệ M, sinh ngày 22/11/2013 và Lâm Trung K, sinh ngày 25/7/2020 cho bà Võ Thị Thúy Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Q không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lâm Diên T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với bà Võ Thị Thúy Q.

Bà Võ Thị Thúy Q phải tạo mọi điều kiện cho ông Lâm Diên T khi đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền và lợi ích của con, khi cần thiết thì một hoặc cả hai bên đều có quyền thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp ông Lâm Diên T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Võ Thị Thúy Q có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Lâm Diên T.

3. Về tài sản chung và nợ chung: hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí ly hôn sơ thẩm: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Võ Thị Thúy Q chịu 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng, ông Lâm Diên T chịu 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng; bà Q tự nguyện chịu thay 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng tiền án phí cho ông T, được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0033079 ngày 12/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN X, THÀNH PHỐ H. Hoàn lại cho bà Võ Thị Thúy Q 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

5. Bà Võ Thị Thúy Q và ông Lâm Diên T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.H;
- VKSND TP.H;
- VKSND Q.X;
- CCTHADS Q.X;
- UBND P. A;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Thu